

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NHẬN THỨC PHÁP LUẬT VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

■ HOÀNG ĐỨC THÀNH*

Tóm tắt: Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ cấp thiết, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, hướng tới cung cấp, trang bị cho đồng bào dân tộc thiểu số những kiến thức, hiểu biết pháp luật; từ đó, hình thành ý thức thượng tôn, tuân thủ pháp luật, góp phần phát huy vai trò, hiệu lực của pháp luật trong thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội; bảo đảm quyền con người, quyền công dân, quyền được thông tin về pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Từ khóa: Đồng bào; dân tộc thiểu số; phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nhận bài: 09/12/2024

Hoàn thành biên tập: 23/12/2024

Duyệt đăng: 02/01/2025

LEGAL DISSEMINATION, EDUCATION AND SOLUTIONS TO RAISE LEGAL AWARENESS IN ETHNIC MINORITY AREAS

Abstract: Legal dissemination and education for ethnic minorities has always been identified as one of the urgent tasks, of special importance, aiming to provide and equip ethnic minorities with legal knowledge and understanding; thereby, forming a sense of respect and compliance with the law, contributing to promoting the role and effectiveness of the law in economic and social life; ensuring human rights, civil rights, the right to information about the law, meeting the requirements of building a socialist rule-of-law state of Vietnam.

Keywords: Fellow countrymen/women, ethnic minorities; legal dissemination and education.

Article received: 09/12/2024

Editing completed: 23/12/2024

Approved for publication: 02/01/2025

Đặt vấn đề

Vùng đồng bào dân tộc thiểu số là khu vực “phên giậu” của Tổ quốc, giữ vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, quốc phòng, an ninh của đất nước. Ở khu vực này, địa hình, thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, điều kiện sản xuất để ổn định cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, có hộ còn thiếu đất ở, thiếu đất sản xuất; điều kiện tiếp cận của người dân đến các dịch vụ như y tế, giáo dục, bảo hiểm... còn nhiều hạn chế; cơ sở hạ tầng, giao thông chưa đồng bộ. Những năm qua, Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm đến phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

1. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã có nhiều chính sách ưu tiên đầu tư cho vùng dân tộc, miền núi, như: Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, trong đó quy định “Cần bố trí một khoản ngân sách cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, có chính sách trợ giá các loại sách, tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp

* Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Ủy ban Dân tộc

luật, hoặc phát miễn phí các loại sách và tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân, nhất là Nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số”, “tăng thời lượng nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng tiếng Việt và tiếng các dân tộc thiểu số”; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, trong đó quy định “ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhóm đối tượng đặc thù yếu thế, đồng bào dân tộc, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”. Đặc biệt, ngày 09/11/2022, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Theo đó, Đảng xác định cần “Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

Phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số là một bộ phận không thể tách rời của quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện pháp luật. Thể chế, chính sách pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số đã được quy định khá đầy đủ, toàn diện, có thể kể đến: Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (Nghị quyết đã đặt ra vấn đề đẩy mạnh công tác tuyên truyền ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường đồng thuận xã hội; phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hòa nhập phát triển cùng với đất nước); Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng

bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (gọi tắt là Chương trình 1719); Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật... Một số đề án tiêu biểu như: Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012” (Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ), Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021” (Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ); Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025” (Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ); Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” (Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ); Đề án “Thí điểm cấp ra-đi-ô cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới” (Quyết định số 1860/QĐ-TTg ngày 23/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ); Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025” (Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ); chính sách “Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó

khẩn“ (Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 05/12/2024 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 752/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 về việc đặt hàng cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2023 - 2025)... Các văn bản pháp luật và chính sách của Đảng, Nhà nước đã tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, nhằm ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Ủy ban Dân tộc với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc trong phạm vi cả nước. Thời gian qua, Ủy ban Dân tộc đã hoàn thiện thể chế, các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình 1719. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành đã hoàn thành khối lượng công việc khá lớn và đạt nhiều dấu ấn. Các dự án, chính sách của Chương trình 1719 bao phủ tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, có tác động thúc đẩy phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu, thực hiện chính sách ưu tiên sử dụng người biết tiếng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được Ủy ban Dân tộc đặc biệt quan tâm và triển khai.

2. Thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã đóng góp quan trọng vào việc nâng cao nhận thức pháp luật của các cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ và Nhân dân. Thông qua các hoạt động tuyên truyền mọi tầng lớp Nhân dân hiểu rõ hơn về các quy định của pháp luật; hình thành ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật; đã có

sự chuyển biến mạnh mẽ, nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của việc sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong Nhân dân, đồng thời, tự “thức dậy” trách nhiệm học tập, tìm hiểu pháp luật để tránh vi phạm và bảo đảm sự tuân thủ chặt chẽ pháp luật. Nhờ có nhận thức rõ, có ý thức chấp hành pháp luật, cán bộ và người dân đã tránh được các hành vi vi phạm pháp luật, từ đó, giúp hạn chế các khiếu kiện, khiếu nại trái quy định của pháp luật. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đồng thời, xây dựng một xã hội văn minh, công bằng và phát triển bền vững.

2.1. Thuận lợi

Thứ nhất, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc dân tộc thiểu số và miền núi luôn là một nhiệm vụ mang tính chiến lược. Đại hội XIII của Đảng xác định: “Tập trung hoàn thiện và triển khai thực hiện tốt các chính sách dân tộc trên tất cả các lĩnh vực, nhất là các chính sách đặc thù giải quyết những khó khăn của đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo sinh kế, việc làm, định canh, định cư vững chắc cho đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”. Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định các dân tộc thiểu số là bộ phận không thể tách rời quốc gia dân tộc và luôn coi trọng việc bảo đảm quyền chính trị, kinh tế, văn hóa; không phân biệt đối xử; trong đó, có quyền tham gia vào hệ thống chính trị Nhà nước, đặc biệt là đối với cơ quan quyền lực cao nhất là Quốc hội.

Thứ hai, cả hệ thống chính trị, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các bộ, ban, ngành, các đoàn thể từ trung ương đến địa phương, đặt biệt là vai trò của Ủy ban Dân tộc luôn xác định công tác dân tộc, chính sách dân tộc và đoàn kết các dân tộc là quá trình thực hiện lâu dài, liên tục, kiên trì, có vai trò và vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Chính sách

đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng ta không chỉ hướng tới mục tiêu xây dựng đất nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, mà còn phát huy các giá trị truyền thống quý báu của từng dân tộc, của mỗi thành viên trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam tạo thành sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc. Đó là cơ sở để thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách dân tộc của Đảng, là động lực mạnh mẽ của tiến trình phát triển đất nước hiện nay.

Thứ ba, theo thống kê năm 2023, cả nước có 28.538 người có uy tín là cán bộ hưu trí, trưởng thôn bản, già làng, Bí thư chi bộ, trưởng dòng họ, chức sắc tôn giáo, thầy thuốc, nhà giáo, nhân sĩ, người làm kinh tế giỏi, nghệ nhân dân gian... thuộc các dân tộc: Tày, Thái, Mông, Mường, Khmer, Nùng, Dao, Hoa, Gia rai, Ê đê, Ba na¹... Đội ngũ người có uy tín luôn làm gương, giữ vai trò trung tâm đoàn kết trong cộng đồng dân cư, là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền địa phương với đồng bào dân tộc, tích cực tuyên truyền, giải thích, vận động bà con, giáo dục con cháu và cộng đồng tham gia xây dựng nếp sống mới, bài trừ hủ tục lạc hậu, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng, tham gia giải quyết nhiều vụ việc phức tạp phát sinh từ cơ sở, hòa giải mâu thuẫn trong Nhân dân, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của mỗi dân tộc, xây dựng thôn, bản đoàn kết, bình yên và phát triển.

2.2. Khó khăn và thách thức

Bên cạnh những thuận lợi, với những nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau, thực tế công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số những năm qua còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc:

Thứ nhất, một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự chủ động chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số; chưa huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng

bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nên công tác này ở một số địa phương chưa được chú trọng, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân. Mặt khác, việc phổ biến, giáo dục pháp luật hiện nay thường tập trung vào các bộ luật, luật, pháp lệnh, chưa chú trọng tuyên truyền các văn bản dưới luật. Đồng thời, một số địa phương chưa thực sự quan tâm phổ biến văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành. Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật ở một số bộ, ngành, địa phương vẫn còn mang tính thời sự, phong trào, chưa đi sâu phân tích, giải thích một cách cụ thể những nội dung chủ yếu người dân cần tìm hiểu, chưa xuất phát từ nhu cầu, bức xúc của người dân, chưa mang tính giải đáp pháp luật từ những vụ việc thực tế.

Thứ hai, nguồn lực phục vụ cho tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án liên quan đến phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số còn khiêm tốn. Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, đội ngũ báo cáo viên pháp luật biết ngôn ngữ dân tộc thiểu số, nhất là đội ngũ có kỹ năng, nghiệp vụ, hiểu biết về văn hóa, tập quán sinh hoạt của đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế. Tin, bài, tiểu phẩm tuyên truyền, vận động, câu chuyện pháp luật, sách, tài liệu pháp luật điện tử bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số; hỗ trợ các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số, biết tiếng dân tộc thiểu số, câu lạc bộ sinh viên tình nguyện là người dân tộc thiểu số tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn nhiều bất cập, chưa sâu sát với nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số; hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật chưa phong phú, đa dạng; chưa nhân rộng được hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu ứng lan tỏa mạnh để phát huy vai trò chủ động tìm hiểu pháp luật của Nhân dân. Đây là những hoạt động bảo đảm người dân dễ tiếp cận,

1. Xuân Thường, “*Biểu dương, tôn vinh 497 điển hình tiên tiến là Người có uy tín trong đồng bào DTTS toàn quốc năm 2023*”, <http://www.cema.gov.vn/uy-ban-dan-toc-voi-dia-phuong/bieu-duong-ton-vinh-497-dien-hinh-tien-tien-la-nguoi-co-uy-tin-trong-dong-bao-dtts-toan-quo-c-nam-2023.htm>, truy cập ngày 10/12/2024.

thu hút được sự quan tâm của đông đảo người dân, phát huy được ngôn ngữ của các dân tộc thiểu số nên dễ hiểu, dễ nhớ, vận dụng sáng tạo, lồng ghép việc phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với bản sắc văn hóa, tập quán của từng dân tộc, vùng miền.

Thứ ba, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay còn nhiều khó khăn. Đây là khu vực có tỷ lệ hộ nghèo cao, thu nhập bình quân đầu người thấp, chất lượng nguồn nhân lực thấp, kinh tế - xã hội phát triển chậm, việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản có nhiều bất cập. Nguyên nhân của những tình trạng trên là do vùng đồng bào dân tộc thiểu số chủ yếu là núi cao, biên giới, địa hình chia cắt, khí hậu khắc nghiệt, chi phí cho sản xuất, lưu thông hàng hóa lớn nên khó khăn để thu hút nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn lực từ ngân sách nhà nước dành cho những nơi này trong những năm qua cũng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của vùng, nhất là đầu tư về hạ tầng thiết yếu.

Thứ tư, các thế lực thù địch, phản động thường xuyên lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước ta. Lợi dụng sự “nhẹ dạ”, thiếu hiểu biết của một bộ phận người dân tộc thiểu số thuộc khu vực khó khăn, các thế lực thù địch, phản động đã mua chuộc, dụ dỗ họ tham gia vào nhiều hoạt động trái pháp luật, “núp bóng” tôn giáo, lợi dụng nguyên tắc “quyền dân tộc tự quyết” để lôi kéo, kích động đồng bào dân tộc thiểu số ly khai, đòi quyền tự trị, nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc gây bất ổn chính trị - xã hội, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

3. Một số khuyến nghị về giải pháp nâng cao nhận thức pháp luật vùng dân tộc thiểu số nước ta

Một là, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền ở trung ương và địa phương; tăng cường phân cấp, phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm và quyền hạn nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng dân tộc thiểu số, xác định trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác phổ biến, triển khai và thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật phải tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; phát hiện, khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, phù hợp với người dân tộc thiểu số.

Hai là, đầu tư nguồn lực trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên tối đa về kinh phí từ ngân sách nhà nước và các điều kiện bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tới đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Cùng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, ngôn ngữ dân tộc, phong tục, tập quán, văn hóa của đồng bào dân tộc cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, trợ giúp viên pháp lý; đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số; cán bộ, chiến sĩ; đội ngũ giáo viên; đội ngũ sinh viên các cơ sở đào tạo luật là người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số hoặc hiểu biết sâu về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán, tâm lý của người dân tộc thiểu số tham gia vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng này. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó, phát huy vai trò của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp trong chỉ đạo triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số có trọng tâm, trọng điểm, nội dung, hình thức phù hợp với từng địa bàn cụ thể.

Ba là, thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm không ngừng nâng cao đời

sống vật chất, tinh thần của Nhân dân vùng dân tộc thiểu số. Chủ trương tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông dân, nông thôn, trong đó có khu vực dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục được triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030 tạo nên những chuyển biến rõ rệt nhằm tiến tới thu hẹp sự chênh lệch trong sự phát triển của các vùng, miền, dân tộc. Khi quyền bình đẳng dân tộc được thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần người dân vùng dân tộc thiểu số được nâng cao trong thực tiễn; nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật; sự tin cậy giữa các dân tộc được củng cố... sẽ không còn cơ hội để các thế lực thù địch có thể lợi dụng để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bốn là, phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở trong đấu tranh vạch trần những âm mưu, thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch. Hệ thống chính trị ở cơ sở là cấp quản lý gần gũi nhất với đời sống của quần chúng nhân dân, dễ theo sát những biến động cũng như âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch khi chúng xâm nhập vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ mối quan hệ giữa các dân tộc, ảnh hưởng khối đại đoàn kết toàn dân. Cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên cần tham gia tuyên truyền sâu rộng để các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch đang lợi dụng những khuyết điểm, hạn chế, sơ hở của các cấp chính quyền, của Đảng, Nhà nước về vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Từ đó, tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức, nâng cao tinh thần cảnh giác, sự nhạy bén trong nhận diện và tích cực tham gia đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch.

Kết luận

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có vị trí quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, là cơ sở quan trọng để tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả, qua đó, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, bảo đảm quốc phòng, an ninh...

Phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi có những đặc thù (về địa hình, ngôn ngữ, phong tục tập quán...), do đó, cần có sự nghiên cứu, đổi mới trong phương pháp tuyên truyền, bảo đảm việc truyền truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả bảo đảm quyền và lợi ích của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần nâng cao dân trí, phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Xuân Thường, “*Biểu dương, tôn vinh 497 điển hình tiên tiến là Người có uy tín trong đồng bào DTTS toàn quốc năm 2023*”, <http://www.cema.gov.vn/uy-ban-dan-toc-voi-dia-phuong/bieu-duong-ton-vinh-497-dien-hinh-tien-tien-la-nguoi-co-uy-tin-trong-dong-bao-dtts-toan-quoc-nam-2023.htm>, truy cập ngày 05/12/2024.

2. Nông Quốc Tuấn, “*Chăm lo xây dựng đội ngũ người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số góp phần thực hiện tốt chính sách dân tộc*”, https://www.tapchiconsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/cham-lo-xay-dung-doi-ngu-nguoi-co-uy-tin-trong-vung-dong-bao-dan-toc-thieu-so-gop-phan-thuc-hien-tot-chinh-sach-dan-toc, truy cập ngày 10/12/2024.

3. TS. Lê Vệ Quốc & TS. Lê Văn Đức, “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi - Thực trạng và giải pháp*”, <https://danchuphapluat.vn/tuyen-truyen-pho-bien-giao-duc-phap-luat-tai-vung-dong-bao-dan-toc-thieu-so-va-mien-nui-thuc-trang-va-giai-phap-1>, truy cập ngày 10/12/2024.

4. Thượng tướng Nguyễn Tân Cương, “*Toàn quân đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân*”, <http://tapchiquptd.vn/vi/van-de-chung/toan-quan-day-manh-cong-tac-tuyen-truyen-pho-bien-giao-duc-phap-luat-cho-can-bo-chien-si-va-nhan-dan/16853.html>, truy cập ngày 10/12/2024.

5. Đông Á, Hoàng Thu Trang, “*Lợi dụng vấn đề dân tộc để chống phá đất nước*”, <https://nhandan.vn/loi-dung-van-de-dan-toc-de-chong-pha-dat-nuoc-post781363.html>, truy cập ngày 10/12/2024.